TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 109/2025/QĐST -HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 17 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – HƯNG YÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Hồng Thiêm

2. Bà Đỗ Thị Thu Hà

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2025

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị N T L, sinh năm 2005

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Hưng Yên

Bị đơn: Anh N M D, sinh năm 2005

Địa chỉ: Thôn Đoài, xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận cho chị N T L và anh N M D được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Công nhận tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi con của chị L và anh D cụ thể như sau: Chị Ng Th L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung N N H, sinh ngày 20/12/2024. Anh N M D cấp dưỡng nuôi con cùng chị L là 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 12/2025 đến khi con đủ 18 tuổi. Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị N T L và anh N M D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị N T L nhận chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, anh N M D nhận chịu 300.000 đồng tiền án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0002005 ngày 10/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơinhận:
- VKSND khu vực 7;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Tiên Hưng;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Lan Phương